

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 4900270327

Đăng ký lần đầu: ngày 18 tháng 02 năm 2008

Đăng ký thay đổi lần thứ: 13, ngày 15 tháng 05 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG
MẠI VÀ KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG PHUC MINERAL TRADING
AND CONTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HST

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn 6, Xã Na Sầm, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Điện thoại: 083743922

Số Fax:

Thư điện tử: info@hoangphucasia.com,
khoangsanhoangphuc@gmail.com

Website: hoangphucasia.com

3. Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Ba mươi tám tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 3.800.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM DUY TÂN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 05/09/1991

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 034091001284

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Phước Hạ, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03/12/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10/5/2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 316/TTr-STNMT ngày 25/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực thăm dò: 9,0 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.

2. Thời hạn thăm dò: 06 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép.

3. Khối lượng thăm dò chủ yếu theo Phụ lục số 03 Giấy phép này.

4. Chi phí thăm dò: Bằng nguồn vốn của Công ty (Đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

Điều 2. Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Thực hiện thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp, khối lượng quy định tại Điều 1 Giấy phép này và Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận và theo các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài

liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản; nghiêm cấm mọi hoạt động khai thác trong quá trình thăm dò; nếu phát hiện các khoáng sản khác, Công ty phải kịp thời có văn bản báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo quy định.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng đá vôi cho mục đích sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường. Trước khi lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Nộp báo cáo kết quả thăm dò tại Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; nộp báo cáo vào lưu trữ địa chất theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo giấy phép này, Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình, khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận: 12

- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT(03b), CT, XD, KH&ĐT;
- UBND huyện Văn Lãng;
- UBND xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;
- Công ty CP XDTM&KS Hoàng Phúc;
- CPVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, (HÀNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép thăm dò khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

Số đăng ký:..02../ĐK-TD.

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 5 năm 2015

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ MỎ ĐÁ VÔI
LŨNG CÙNG, XÃ HOÀNG VIỆT, HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**
(Kèm theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 42./GP-UBND
ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 107°15' múi chiều 3 ^o)	
	X (m)	Y (m)
1	2438 079	436 030
2	2438 356	436 216
3	2438 299	436 393
4	2438 106	436 309
5	2437 895	436 369
6	2437 898	436 184
7	2438 054	436 186
Diện tích: 9,0 ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 1155/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cùn,
xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 22/GP-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc;

Xét đơn, hồ sơ của Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc đề nghị phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, nộp ngày 18/6/2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 402/TTr-STNMT ngày 07/7/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi trong “Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn” với nội dung sau:

1. Khoáng sản chính: Tổng trữ lượng cấp 121+122 là 2.689.164 m³; trong đó: Cấp 121 là 505.139 m³, cấp 122 là 2.184.025 m³.

2. Khoáng sản đi kèm: Không có.



Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng, Chủ tịch UBND xã Hoàng Việt, Giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 12

- Như Điều 3;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT (03b);
- PVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Thanh Hoa



Số: 1933/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi
làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lũng Cùn,
xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng.**



Đưa vị ký số:
Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh
Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản;

Xét Văn bản đề nghị thực hiện Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng và hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 511/BC-SKHĐT ngày 22/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900270327 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 18/02/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08/5/2015.

Địa chỉ trụ sở chính: Mỏ Lũng Hòa, thôn Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà, Dương Thị Mùi.

Sinh ngày: 20/12/1960

Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh nhân dân số: 011364244; cấp ngày 04/10/2007 tại Công an thành phố Hà Nội;

Địa chỉ thường trú: thôn Trung Dương, xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: thôn Trung Dương, xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 0936092584;

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

1. Tên dự án đầu tư: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư khai thác đá vôi nhằm đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện và các vùng lân cận; góp phần tạo việc làm cho người lao động địa phương, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

3. Quy mô đầu tư: Đầu tư khai thác đá vôi với công suất 85.000 m³/năm đá nguyên khối tương ứng 125.375 m³/năm đá nguyên khai.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 10,45ha, trong đó:

+ Diện tích khai trường khai thác: 9ha;

+ Diện tích nhà văn phòng và các công trình phục vụ khai thác: 1,45ha.

5. Vốn đầu tư:

* Tổng vốn đầu tư: 12.660 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.817 triệu đồng

- Chi phí thiết bị: 6.941 triệu đồng

- Chi phí đền bù GPMB: 824 triệu đồng

- Chi phí quản lý dự án: 2.475 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 603 triệu đồng.

* Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của doanh nghiệp.

6. Thời hạn thực hiện dự án: 30 năm.

7. Tiến độ thực hiện dự án:

- Quý III, IV/2015: Chuẩn bị đầu tư.

- Quý I/2016: Giải phóng mặt bằng, xây dựng các hạng mục công trình.

- Quý II/2016: Hoàn thành tiến hành khai thác.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Được hưởng ưu đãi đầu tư nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

1. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án nhà đầu tư có nghĩa vụ và trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Đầu tư, Luật khoáng sản và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai theo đúng nội dung đăng ký đầu tư; thực hiện ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án khi có thông báo cụ thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ nghiêm túc chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định.

3. Sau 12 (mười hai) tháng mà Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì bị chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, KTTH, TH-CB;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 0131261485

Chứng nhận lần đầu: ngày 27 tháng 10 năm 2015

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 21/4/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Bản đề nghị thực hiện Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng và hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc;



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900270327 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 18/02/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08/5/2015.

Địa chỉ trụ sở chính: Mỏ Lũng Hòa, thôn Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà, Dương Thị Mùi.

Sinh ngày: 20/12/1960

Quốc tịch: Việt Nam;

Chứng minh nhân dân số: 011364244; cấp ngày 04/10/2007 tại Công an thành phố Hà Nội;

Địa chỉ thường trú: thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: thôn Trung Dương, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 0936092584;

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG MỎ LŨNG CÙNG, XÃ HOÀNG VIỆT, HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN.

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư khai thác đá vôi nhằm đáp ứng nhu cầu về vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện và các vùng lân cận; góp phần tạo việc làm cho người lao động địa phương, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

3. Quy mô đầu tư: Đầu tư khai thác đá vôi với công suất 85.000 m³/năm đá nguyên khối tương ứng 125.375 m³/năm đá nguyên khai.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Lũng Cùng, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 10,45ha, trong đó:

+ Diện tích khai trường khai thác: 9ha;

+ Diện tích nhà văn phòng và các công trình phục vụ khai thác: 1,45ha.

5. Vốn đầu tư:

* Tổng vốn đầu tư: 12.660 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.817 triệu đồng

- Chi phí thiết bị: 6.941 triệu đồng

- Chi phí đền bù GPMB: 824 triệu đồng

- Chi phí quản lý dự án: 2.475 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 603 triệu đồng.

* Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của doanh nghiệp.

6. Thời hạn thực hiện dự án: 30 năm.

7. Tiến độ thực hiện dự án:

- Quý III, IV/2015: Chuẩn bị đầu tư.

- Quý I/2016: Giải phóng mặt bằng, xây dựng các hạng mục công trình.

- Quý II/2016: Hoàn thành tiến hành khai thác.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

1. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án nhà đầu tư có nghĩa vụ và trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Đầu tư, Luật khoáng sản và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai theo đúng nội dung đăng ký đầu tư; thực hiện ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án khi có thông báo cụ thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ nghiêm túc chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định.

3. Sau 12 (mười hai) tháng mà Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì bị chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn La Thông



QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án: Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 654/TTr-STNMT ngày 22/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn” được lập bởi Công ty cổ phần Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc (sau đây gọi là Chủ dự án), với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, công suất của Dự án:

1.1. Phạm vi Dự án: Dự án được thực hiện tại thôn Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, với tổng diện tích sử dụng đất: 10,45 ha (trong đó diện tích khu khai trường là 9,0 ha, diện tích khu vực phụ trợ là 1,45 ha).

1.2. Công suất Dự án: 85.000 m³ đá nguyên khối/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với chủ Dự án:

2.1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành.

2.2. Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai Dự án: Thu gom, xử lý nước bề mặt, nước thải đạt quy

chuẩn môi trường hiện hành; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh.

2.3. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (02 lần/năm); chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Trước khi tiến hành vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải, Chủ dự án phải có thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm cho cơ quan phê duyệt Báo cáo ĐTM theo mẫu quy định.

3.2. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của Dự án.

3.3. Đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố môi trường.

Điều 2. Phê duyệt nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường "Dự án Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn" của Chủ Dự án với các nội dung cụ thể sau:

1. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường: Tại khu vực khai thác để lại nguyên dạng moong khai thác mỏ sau kết thúc khai thác, cải tạo mặt tầng sườn tầng, xây dựng hệ thống thoát nước, phủ lớp đất màu, trồng cây xanh; đối với các khu vực còn lại thực hiện tháo dỡ các công trình phụ trợ, san lấp mặt bằng, phủ đất màu, trồng cây xanh và trả lại mặt bằng cho địa phương quản lý.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 1.176.613.000 đồng (*Một tỉ, một trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm mười ba nghìn đồng*).

- Số lần ký quỹ: 30 lần.

- Số tiền ký quỹ lần đầu là: 176.491.950 đồng (*Một trăm bảy mươi sáu triệu, bốn trăm chín mốt nghìn, chín trăm năm mươi đồng*). Khi được cấp giấy phép khai thác khoáng sản, việc ký quỹ lần đầu được thực hiện trước ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ.

- Số tiền ký quỹ hàng năm (từ năm thứ 02 đến năm thứ 30) là: 34.486.933 đồng (*Ba mươi tư triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm ba ba nghìn đồng*). Thời điểm ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Số tiền trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2015 (năm phê duyệt Phương án CT, PHMT). Khi tiến hành nộp quỹ hàng năm cần tính toán đến yếu tố trượt giá theo quy định tại khoản 3, điều 12, Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.

Điều 3. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án nếu có những thay đổi so với các Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, chủ Dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

5. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 của Luật Bảo vệ môi trường.

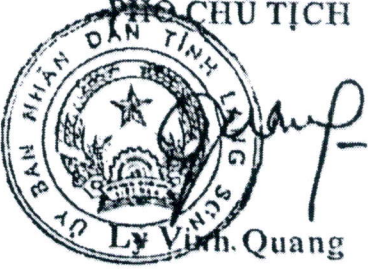
Điều 5. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Quyết định này.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04b);
- UBND huyện Văn Lãng;
- UBND xã Hoàng Việt, h. Văn Lãng;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Lưu: VT, (HÀNH).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Văn Quang

Số: 02 /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;

Xét Đơn, hồ sơ của Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng nộp ngày 25 tháng 12 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 18/TTr-STNMT ngày 15/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 09 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: +250 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.689.164 m³

- Trữ lượng khai thác: 2.467.912 m³

4. Công suất khai thác: 85.000 m³/năm.

5. Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lũng Cù và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

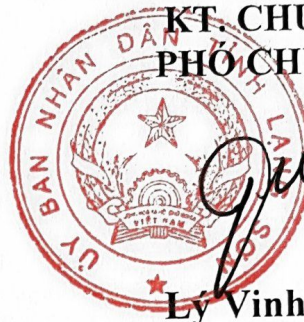
Nơi nhận: 13

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- UBND huyện Văn Lãng;
- UBND xã Hoàng Việt;
- Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



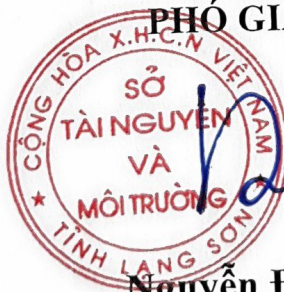
Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

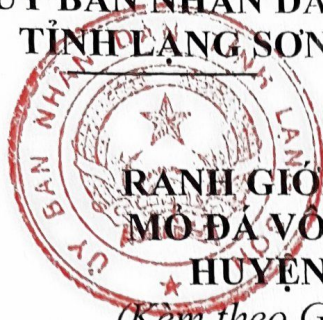
Số đăng ký: 01.../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2016

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Duyệt



**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
MỎ ĐÁ VỎI LŨNG CÙNG, XÃ HOÀNG VIỆT,
HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác số 02/GP-UBND
ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 107 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2438 079	436 030
2	2438 356	436 216
3	2438 299	436 393
4	2438 106	436 309
5	2437 895	436 369
6	2437 898	436 184
7	2438 054	436 186
Diện tích: 9,0 ha		

Số: 1716/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất đã giao Ban Chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng, cho Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc thuê đất

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN



Đơn vị ký:
Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh
Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 317/TTr-STNMT ngày 22/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 10.995,9 m² (Mười nghìn, chín trăm chín mươi lăm phẩy chín mét vuông) đất đã UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ban Chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng tại Quyết định số 849/QĐ-UB ngày 05/12/1996, tại thôn Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Vị trí ranh giới khu đất thu hồi được xác định theo Mạnh Trích đo địa chính số 02-2016 do Trung tâm Công nghệ thông tin (nay là Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường) lập ngày 18/3/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu ngày 28/3/2016.

2. Lý do thu hồi: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh không còn nhu cầu sử dụng.

Điều 2. Cho Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc thuê diện tích 50.455,5 m² (Năm mươi nghìn, bốn trăm năm mươi lăm phẩy năm mét vuông) đất để sử dụng làm Văn phòng làm việc và đất sản xuất vật liệu xây dựng, trong đó:

- Diện tích 10.995,9 m² (Mười nghìn, chín trăm chín mươi lăm phẩy chín mét vuông) đất đã thu hồi tại Điều 1, Quyết định này.

- Diện tích 39.459,6 m² (Ba mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi chín phẩy sáu mét vuông) là đất núi đá chưa sử dụng do UBND xã Hoàng Việt quản lý.

1. Vị trí ranh giới khu đất cho thuê được xác định theo Mạnh Trích đo địa chính số 01-2016; 02-2016 do Trung tâm Công nghệ thông tin (nay là Trung tâm

Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường) lập ngày 18/3/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu ngày 28/3/2016 và 04-2016 do Trung tâm Công nghệ thông tin (nay là Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường) lập ngày 26/8/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu ngày 14/9/2016.

2. Thời gian thuê đất: kể từ ngày ký Quyết định cho thuê đất đến ngày 27/10/2045.

3. Hình thức nộp tiền thuê đất: Nộp tiền thuê đất hàng năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc;

- Cung cấp thông tin địa chính để tính tiền thuê đất, ký hợp đồng thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc;

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm quản lý, sử dụng đất đúng vị trí ranh giới, mục đích được thuê; nộp phí, lệ phí đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng có trách nhiệm bàn giao đất cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc và nộp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Văn Lãng, Chủ tịch UBND xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở TN và MT (02 bản);
- Các Phó CVP UBND tỉnh,
Các phòng: TH, NC, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN (HÀNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang